

Số: 3175 /HD-ĐHCT

Cần Thơ, ngày 30 tháng 8 năm 2023

HƯỚNG DẪN

Chuyển sang học một chương trình, một ngành đào tạo khác đối với sinh viên từ Khóa 47 trở về sau của Trường Đại học Cần Thơ

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quy định Công tác học vụ dành cho sinh viên trình độ đại học hệ chính quy và các văn bản hiện hành của Trường;

Trường Đại học Cần Thơ (ĐHCT) hướng dẫn về việc chuyển sang học một chương trình, một ngành đào tạo khác được áp dụng đối với sinh viên hệ chính quy từ Khóa 47 trở về sau như sau:

1. Đối tượng áp dụng

Hướng dẫn này được áp dụng đối với sinh viên hệ chính quy từ Khóa 47 (tuyển sinh năm 2021) trở về sau đang theo học tại Trường ĐHCT có nguyện vọng chuyển sang học một chương trình, một ngành đào tạo khác do Trường ĐHCT tổ chức đào tạo.

2. Điều kiện xét chuyển sang học một chương trình, một ngành đào tạo khác

Căn cứ Quy chế đào tạo hiện hành, sinh viên từ Khóa 47 trở về sau được xem xét chuyển sang học một chương trình, một ngành đào tạo khác khi có đủ các điều kiện sau:

2.1. Không đang là sinh viên trình độ năm thứ nhất hoặc năm cuối khóa, cụ thể: khối lượng tín chỉ tích lũy được của chương trình đào tạo (CTĐT) mà sinh viên đang theo học đạt từ 36 tín chỉ đến 105 tín chỉ đối với CTĐT có thời gian thiết kế là 4 năm; từ 36 tín chỉ đến 124 tín chỉ đối với CTĐT có thời gian thiết kế là 4,5 năm; từ 36 tín chỉ đến 142 tín chỉ đối với CTĐT có thời gian thiết kế là 5 năm.

2.2. Sinh viên không thuộc diện bị xem xét buộc thôi học.

2.3. Sinh viên còn đủ thời gian học tập theo Quy định Công tác học vụ của Trường. Thời gian học tập tối đa còn lại để sinh viên hoàn thành CTĐT khi được chuyển sang học CTĐT khác là thời gian học tập tối đa của CTĐT được chuyển sang học trừ đi thời gian đã theo học (các) CTĐT trước khi chuyển sang CTĐT khác (ví dụ: sinh viên đã học xong năm thứ 3 của CTĐT có thời gian thiết kế là 4,5 năm, khi được chuyển sang học CTĐT có thời gian thiết kế là 4 năm thì thời gian học tập tối đa còn lại là 5 năm).

2.4. Sinh viên đạt điều kiện trúng tuyển của chương trình, ngành đào tạo chuyển sang học trong cùng khóa tuyển sinh.

2.5. Chương trình, ngành đào tạo đáp ứng đủ các điều kiện bảo đảm chất lượng, chưa vượt quá năng lực đào tạo theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp số lượng sinh viên đăng ký chuyển sang một chương trình, một ngành đào tạo nhiều hơn số lượng sinh viên có thể được phép chuyển sang học chương trình, ngành đào tạo đó trong cùng khóa tuyển sinh (vượt quá năng lực đào tạo) thì xem xét đến điều kiện phụ để xét chọn cho đến khi đủ chỉ tiêu đã xác định trong năm tuyển sinh, theo nguyên tắc được sắp xếp theo thứ tự từ cao đến thấp là Điểm trung bình chung tích lũy của CTĐT hiện đang theo học. Trường hợp sinh viên có cùng mức Điểm trung bình

chung tích lũy thì xem xét đến Điểm trung bình rèn luyện cao hơn; Trường hợp sinh viên có cùng mức Điểm trung bình rèn luyện thì xem xét đến Khối lượng tín chỉ đã tích lũy cao hơn của CTĐT đang theo học tại thời điểm xét chọn.

2.6. Được sự đồng ý của Trường đơn vị đào tạo (Hiệu trưởng trường chuyên ngành/Trưởng khoa/Viện trưởng) phụ trách chương trình, ngành đào tạo chuyên sang và của Hiệu trưởng Trường ĐHCT.

3. Hồ sơ đề nghị xét chuyển sang học một chương trình, một ngành đào tạo khác

- Sinh viên làm Đơn đề nghị xét chuyển sang học một chương trình, một ngành đào tạo khác (theo mẫu đính kèm) và gửi đến Phòng Công tác Sinh viên theo thời gian quy định của Nhà trường;

- Bảng điểm có xác nhận của Trường;

4. Các đợt tiếp nhận xét chuyển sang học một chương trình, một ngành đào tạo khác

Hàng năm, Trường có 02 đợt tiếp nhận (Đợt 1: Tháng 10; Đợt 2: Tháng 3) về việc xét chuyển sang học một chương trình, một ngành đào tạo khác. Kế hoạch thực hiện cụ thể sẽ có thông báo riêng cho tất cả sinh viên có nhu cầu.

6. Quy trình thực hiện

6.1. Bước 1: Lập hồ sơ

- Phòng Công tác Sinh viên phối hợp Phòng Đào tạo công bố chỉ tiêu ngành, năng lực đào tạo (số lượng cụ thể từng ngành có thể tiếp nhận chuyển ngành).

- Sinh viên chuẩn bị hồ sơ được quy định tại mục 3.

6.2. Bước 2: Nộp hồ sơ

Sinh viên nộp hồ sơ theo quy định tại mục 3 về Phòng Công tác Sinh viên trong thời gian quy định tại mục 4;

6.3. Bước 3: Xét duyệt hồ sơ

- Phòng Công tác Sinh viên phối hợp với Phòng Đào tạo rà soát, đối chiếu các điều kiện theo quy định.

- Phòng Công tác Sinh viên phối hợp với Phòng Đào tạo lập danh sách sinh viên đủ điều kiện và chuyển hồ sơ của sinh viên đến đơn vị quản lý chương trình, ngành đào tạo (Trường chuyên ngành/Khoa/Viện) để xét miễn học phần, có ý kiến và đánh giá khả năng sinh viên có còn đủ thời gian học tập theo Quy định Công tác học vụ của Trường.

- Phòng Công tác Sinh viên lập danh sách sinh viên đủ điều kiện báo cáo Hội đồng xét duyệt và trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định; thông báo và triển khai thực hiện quyết định của Hiệu trưởng.

Đề nghị Trường các đơn vị, Cố vấn học tập và sinh viên có liên quan thực hiện theo Hướng dẫn này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CTSV.



**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trần Trung Tính

Lưu đồ:

Bước	Lưu đồ	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
0	Chuẩn bị hồ sơ	- Sinh viên tự tìm hiểu về ngành muốn chuyên; - Chuẩn bị hồ sơ theo yêu cầu	Sinh viên từ khóa 47	Theo các đợt quy định tại mục 4	
1	Nộp hồ sơ	Sinh viên nộp hồ sơ chuyên ngành	- Sinh viên; - Phòng Công tác Sinh viên	Theo quy định tại mục 4	
2	<div style="text-align: center;"> <p>Tổ chức xét</p> </div>	- Tiếp nhận, phân loại hồ sơ đề nghị chuyên; - Phối hợp kiểm tra điều kiện chuyên ngành	- Phòng Công tác Sinh viên; - Phòng Đào tạo	Theo quy định tại mục 4	
3	<div style="text-align: center;"> <p>Hồ sơ đạt</p> <p>Trình xét duyệt hồ sơ</p> </div>	- Phòng CTSV tổng hợp báo cáo thông qua Hội đồng xét duyệt; - Trình BGH xem xét quyết định; - Thông báo kết quả xét duyệt;	- Phòng CTSV; - Hội đồng xét duyệt; - Sinh viên	Theo quy định tại mục 4	- Cập nhật vào hệ thống; - Lưu hồ sơ